TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 956/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 09-8-2019
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Nghĩa
2. Ông Trần Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Không tham gia.

Ngày 09/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2019 về vụ việc tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3254/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bạch H, sinh năm: 1995
Địa chỉ: 32 X 0212 Boston USA.

Bị đơn: Ông Quách Ngọc T, sinh năm: 1990
Địa chỉ: 175/70A Đường T, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Nguyễn Thị Bạch H:

Bà và ông Quách Ngọc T tự nguyện kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, vào sổ đăng ký kết hôn số 30 ngày 18 tháng 3 năm 2016.

Sau khi kết hôn thì bà và ông T sống chung không được bao lâu thì bà trở về Mỹ và ông T vẫn ở lại Việt Nam. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn do mỗi người mỗi nơi, thời gian xa cách kéo dài nên tình cảm vợ chồng phai nhạt và từ khi bà về Mỹ cho đến nay thì giữa bà và ông T thỉnh thoảng còn liên lạc để duy trì tình cảm vợ chồng, giải quyết mâu thuẫn

nhưng vẫn không giải quyết, hàn gắn được. Đầu năm 2018 thì bà và ông T không còn liên lạc qua lại để giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Quách Ngọc T vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không giải quyết được, không có khả năng đoàn tụ gia đình, cũng để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

Bị đơn là ông Quách Ngọc T trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Bạch H tự nguyện kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, vào sổ đăng ký kết hôn số 30 ngày 18 tháng 3 năm 2016.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Tháng 5 năm 2016, bà H trở về Mỹ và ông vẫn ở lại Việt Nam. Thỉnh thoảng thì ông và bà H vẫn liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đến năm 2018 thì không liên lạc để hàn gắn tình cảm nên dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn.

Nay bà H làm đơn yêu cầu ly hôn ông đồng ý vì mục đích hôn nhân không đạt được và cũng để đôi bên ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bạch H có Đơn xin giải quyết vắng mặt đã được chứng thực chữ ký tại Văn phòng công chứng S, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 09/3/2019; Ông Quách Ngọc T có Đơn xin vắng mặt ngày 18/7/2019 nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Bạch H có đủ căn cứ để xác định:

Quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Bạch H và ông Quách Ngọc T vào sổ đăng ký kết hôn số 30 ngày 18 tháng 3 năm 2016 thì hôn nhân giữa bà H và ông T là hôn nhân hợp pháp.

Bà H yêu cầu được ly hôn ông T vì những mâu thuẫn bất đồng về quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn vì không có thời gian chung sống cùng nhau. Từ khi bà H về Mỹ đến nay, cả hai bên thừa nhận không có liên lạc để giải quyết bất đồng và hàn gắn tình cảm vợ chồng và ông T cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H.

Do mâu thuẫn, bất đồng không giải quyết được, điều kiện sống mỗi người mỗi nơi, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Bạch H để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Bạch H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bạch H.

Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bạch H được ly hôn với ông Quách Ngọc T.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bạch H chịu 300.000 đồng được cấn trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí số 0008220 ngày 06/3/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày ông Quách Ngọc T nhận tống đạt hợp lệ bản án. Đối với bà Nguyễn Thị Bạch H thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận M, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thọ Viên